

Số: 119/2020/QĐST - HNGĐ

*Lào Cai, ngày 09 tháng 12 năm 2020.*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 156/2020/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị L - Sinh năm 1981

Bị đơn: Anh Phạm Văn T - Sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Số nhà 17, phố Đ, tổ 24, phường B, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Căn cứ vào Điều 212, và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị L và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị L và anh Phạm Văn T.

- Về con chung: Giao cháu Phạm Danh P - Sinh ngày 10/8/2013 cho chị Phan Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi. Giao cháu Phạm Gia H - Sinh ngày 08/11/2005 cho anh Phạm Văn T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Hai bên có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được quyền cản trở.

- Về án phí: Chị Phan Thị L phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AB/2012/0008597 ngày 01/10/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành Phố Lào Cai. Chị Phan Thị L được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, TP;
- Các đương sự,
- T.H.A DS TP;
- UBND phường C;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Lê Kim Phụng**